

Bản án số: 113/2023/HS-PT
Ngày: 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Đặng Ngọc Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Dịu; Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo K'B, Bùi Thị T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 07-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: K'B; sinh năm: 1977 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú: Thôn 2B, xã ĐTH, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kơ ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: K' B (đã chết) và bà: Ka Ng; vợ: Bùi Thị T; có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

2. Họ và tên: Bùi Thị T; sinh năm: 1980 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú: Thôn 2B, xã ĐTH, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Xuân L và bà: Trương Thị T; chồng: K' B; có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

*** Bị hại:** Ông Đồng Mạnh Hùng, sinh năm 1980 và bà Thái Thị Nguyệt Minh, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 39B Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông K' Bèm, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn 2A, xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Bà K' Thái, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 2A, xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2002, K'B, kết hôn với Bùi Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đình Trang Hòa. Đến năm 2004, ông K'Brôk là bố của K'B có cho vợ chồng K'B diện tích đất 5.167m² thuộc thửa đất số 267, tờ bản đồ số 72 xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để canh tác. Đến năm 2005, vợ chồng K'B, Bùi Thị T cho cháu gái là chị Ka Thái, sinh năm: 1985; hộ khẩu thường trú: Thôn 2B, xã ĐTH, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng diện tích đất khoảng 2000 m² thuộc một phần thửa đất số 267, tờ bản đồ số 72 xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, việc cho đất không có giấy tờ chỉ thể hiện bằng lời nói và giao diện tích đất nói trên cho K' Thái canh tác, sử dụng. Năm 2007, K'B được UBND huyện Di Linh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên K'B. Đến năm 2009, K'B bán phần diện tích đất còn lại khoảng 3.100m² thuộc một phần thửa đất số 267, tờ bản đồ số 72 xã Đình Trang Hòa cho ông K'Bèm sinh năm: 1961; hộ khẩu thường trú: Thôn 2A, xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, bằng giấy viết tay với số tiền 31.000.000 đồng, ông K'Bèm đã giao cho K' B số tiền 25.000.000 đồng và đã nhận diện tích đất này để canh tác từ đó đến nay, đồng thời hẹn khi nào K' B giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm thủ tục sang tên thì trả số tiền còn lại là 6.000.000 đồng. Ông K'Bèm đã nhiều lần yêu cầu K' B giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tuy nhiên do K' B đã cầm cố giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Văn Tỉnh, trú tại Thôn 2, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2007 nên không thể giao cho ông K'Bèm làm thủ tục sang tên được. Việc mua bán giữa K'B và ông K'Bèm thì Bùi Thị T biết và đồng ý, (K'B ký vào giấy bán đất viết tay nhưng vợ ông là bà Tự không ký vì bà không có tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Năm 2018, bà Ka Nhên muốn mượn tiền của vợ chồng K'B nên bà Ka Nhên, bà Ka Nhéo và bà Nguyễn Thị Luyến đã bỏ tiền trả nợ cho ông Tỉnh để lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về. Sau đó, giới thiệu bà Nguyễn Thị Tuyết cho vợ chồng K'B. Ngày 03-8-2018, bà Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm: 1985; trú tại thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã giới thiệu K'B và Bùi Thị T tại Văn phòng công chứng Vương Đình Hợp thực hiện giao dịch liên quan đến thửa đất số

267, tờ bản đồ 71, diện tích đất 5.167 m² tọa lạc tại xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng với đất vợ chồng Đồng Mạnh Hùng, Thái Thị Nguyệt Minh, giao dịch được thể hiện tại hợp đồng được công chứng của Văn phòng công chứng Vương Đình Hợp với số tiền 350.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 131983 tên K'B (bản sao); hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng K'B, Bùi Thị T với vợ chồng Đồng Mạnh Hùng, bà Thái Thị Nguyệt Minh được Văn phòng công chứng Vương Đình Hợp công chứng ngày 03-8-2018 (bản sao); Giấy sang nhượng đất giữa K'B với K'Bèm đề ngày 19-10-2009 (bản phô tô); 01 giấy sang nhượng đất giữa Ka Thái với K'Bái đề ngày 28-12-2009 (bản phô tô).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đồng Mạnh Hùng yêu cầu K'B và Bùi Thị T bồi thường số tiền gốc 350.000.000 đồng và lãi là 150.000.000 đồng nhưng đến nay chưa bồi thường.

Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 17-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố K'B, Bùi Thị T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST; ngày 07-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử;

Tuyên bố các bị cáo K'B, Bùi Thị T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 54 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo K'B 07 (bảy) năm tù, bị cáo Bùi Thị T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/02/2023 các bị cáo K'B, Bùi Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo K'B, Bùi Thị T tự thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, nhưng các bị cáo chỉ vay chứ không mua bán, chuyển nhượng đất. Hợp đồng chuyển nhượng đất ký tại Văn phòng công chứng là để làm tin cho khoản vay số tiền 200.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST; ngày 07-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện

Di Linh giao hồ sơ cho Cơ quan điều tra huyện Di Linh điều tra lại vụ án, làm rõ bản chất sự việc và vai trò của một số người có liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

[2] Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị cáo K'B và Bùi Thị T trình bày, diện tích đất 5.167m² thuộc thửa đất 267, tờ bản đồ số 72 xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có nguồn gốc cho cha mẹ của K'B cho vợ chồng K'B, vào năm 2004 đến năm 2005 K'B cho cháu là Ka Thái một phần diện tích khoảng 2.000m² (chỉ cho bằng miệng). Năm 2007, K'B được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích là 5.176 m². Sau đó, K'B đã cầm cố Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay của ông Triệu Văn Tỉnh số tiền 35.000.000 đồng. Năm 2009, chuyển nhượng cho ông K' Bèm phần còn lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên chuyển nhượng; ngày 03-08-2018 K'B và Bùi Thị T đã làm thủ tục chuyển nhượng cho lại sang nhượng cho vợ chồng Đồng Mạnh Hùng, Thái Thị Nguyệt Minh toàn bộ diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với giá 350.000.000 đồng tại Văn phòng công chứng Vương Đình Hợp. Tuy nhiên, trong lời khai các bị cáo trình bày, không có việc chuyển nhượng mà chỉ là vay số tiền 200.000.000 đồng, hợp đồng chuyển nhượng chỉ là hình thức để vay tiền với lãi suất 5.000đ/triệu/ngày do bà Nguyễn Thị Tuyết giới thiệu. Sau đó, bị cáo thanh toán tiền lãi vay cho bà Tuyết, bà Ka Nhên, bà Ka Nhéo, Nguyễn Thị Luyến mỗi người một số tiền còn lại gần 20.000.000 đồng vợ chồng bị cáo mang về nhà.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo tiếp tục trình bày và xác định không có việc chuyển nhượng số tiền 350.000.000 đồng mà chỉ là hợp đồng vay tài sản thông qua bà Nguyễn Thị Tuyết, bị cáo chỉ nhận 200.000.000 đồng từ bà Tuyết, không nhận tiền từ vợ chồng ông Đồng Mạnh Hùng, chỉ gặp ông Đồng Mạnh Hùng 01 lần tại Văn phòng công chứng, đồng thời bà Nguyễn Thị Tuyết và vợ chồng ông Đồng Mạnh Hùng yêu cầu ký hợp đồng chuyển nhượng để làm tin và vay được số tiền 200.000.000 đồng. Do không hiểu biết về các quy định của pháp luật nên vợ chồng bị cáo đã ký vào hợp đồng.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, bản án hình sự sơ thẩm xét xử các bị cáo K'B, Bùi Thị T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS 2015, xử phạt bị cáo

K'B 07 năm tù, xử phạt bị cáo Bùi Thị T 03 năm tù, nhưng chưa làm rõ những diễn biến khách quan của sự việc, bản chất của giao dịch; chưa làm rõ giá trị giao dịch có phải là giá trị bị chiếm đoạt hay không; vai trò tham gia trong giao dịch của vợ chồng Đồng Mạnh Hùng, Thái Thị Nguyệt Minh, bà Ka Nhân, bà Ka Nhéo, bà Nguyễn Thị Luyến và bà Nguyễn Thị Tuyết để đảm bảo xác định đúng yếu tố cấu thành tội phạm về tội danh đã truy tố theo quy định của pháp luật hình sự.

Do vậy, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST; ngày 07-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để điều tra lại là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Từ những nhận định trên, HĐXX phúc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

[5] Về án phí: Do vụ án bị hủy để giải quyết lại theo thủ tục chung nên HĐXX không đề cập.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST, ngày 07-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để điều tra, truy tố lại theo thủ tục chung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- PC 06 - Công an Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Di Linh (03);
- VKSND huyện Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT huyện Di Linh (01);
- Chi cục THADS huyện Di Linh (01);
- Bị cáo (2); bị hại (02);
- Lưu hồ sơ (01); Ấn văn (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng

